

DANH MỤC VÀ KINH PHÍ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 205 /QĐ-CĐSPTW ngày 18 tháng 02 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương)

ĐỀ TÀI

Stt	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Đơn vị	Kinh phí
	Loại 1: Đề tài KHCN			
1.	Biện pháp bồi dưỡng năng lực số trong giảng dạy cho giảng viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Trần Nguyên Hương	Khoa CNTT-GDNN	20,000,000
2.	Biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Đỗ Thị Thanh Loan	Khoa GDĐC	20,000,000
3.	Biện pháp nâng cao văn hóa ứng xử cho sinh viên tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Trần Thị Hữu Hồng Phương	Khoa GDĐC	20,000,000
4.	Xây dựng môi trường tâm lý tích cực trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho giáo viên mầm non.	Nguyễn Thị Hồng Vân	Khoa GDMN	20,000,000
5.	Rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi ở trường mầm non cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Đinh Hương Ly	Khoa GDMN	20,000,000
6.	Phát triển kỹ năng sơ đồ hoá cho trẻ thông qua vận dụng phương pháp Sketch Note trong tổ chức trò chơi xây dựng.	Vũ Hoàng Vân	Khoa GDMN	20,000,000
7.	Vận dụng mô hình học tập của David A Kold trong tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.	Nguyễn Thị Luyến	Khoa GDMN	20,000,000
8.	Thiết kế các hoạt động làm quen với số đếm cho trẻ chuẩn bị vào lớp 1 theo phương pháp giáo dục Montessori.	Nguyễn Thị Thu Hà	Khoa GDMN	20,000,000
9.	Thiết kế hoạt động giáo dục tình cảm- xã hội cho trẻ 5-6 tuổi đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non.	Vũ Văn Tuyên	Khoa GDMN	20,000,000
10.	Biện pháp tăng cường năng lực học môn tranh khắc đồ hoạ cho sinh viên ngành Thiết kế Đồ hoạ Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Ngô Thị Ngân	Khoa Nghệ thuật	20,000,000

11.	Nâng cao năng lực thiết kế nhân vật truyện cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Bùi Thị Hồng Hải	Khoa Nghệ thuật	20,000,000
12.	Rèn luyện kỹ năng tổ chức cho trẻ làm quen với tác phẩm nghệ thuật trong hoạt động tạo hình của sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Hoàng Thị Bảo Trang	Khoa Nghệ thuật	20,000,000
13.	Biện pháp sử dụng bài tập có ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ trẻ tự kỉ 5 - 6 tuổi hiệu nghĩa của từ.	Hoàng Thu Hiền	TTHTPT GDHN	20,000,000
14.	Rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động âm nhạc ngày lễ - hội cho sinh viên giáo dục mầm non chuyên ngành Âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hoá.	Trần Thị Thu	Khoa Nghệ thuật	20,000,000
Loại 2: Đề tài số hóa				
15.	Thiết kế và triển khai học phần Tiếng Anh tăng cường Đọc Viết cho các lớp chuyên ngành mầm non trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Dương Thị Hương Thúy	Khoa Tiếng Anh	6,750,000
16.	Thiết kế và triển khai học phần Lý luận chính trị cho hệ Cao đẳng liên thông mầm non trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Nguyễn Thị Thanh Nga	Khoa GDĐC	6,750,000
17.	Thiết kế và triển khai học phần Pháp luật đại cương trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Lê Thị Thu Huyền	Khoa GDĐC	6,750,000
18.	Thiết kế và triển khai học phần Đánh giá trong can thiệp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Nguyễn Thị Thanh Tú	Khoa CNTT-GDNN	6,750,000
19.	Thiết kế và triển khai học phần Nghề Giáo viên mầm non trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến của Trường Cao đẳng	Nguyễn Thị Thoan	Khoa GDMN	6,750,000

	Sư phạm Trung ương.			
20.	Thiết kế và triển khai học phần Tâm lý học đại cương trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Nguyễn Thị Mai Linh	Khoa GDMN	6,750,000
21.	Thiết kế và triển khai học phần Giáo dục học đại cương trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Nguyễn Thị Hương Giang	Khoa GDMN	6,750,000
22.	Thiết kế và triển khai học phần Quan sát trẻ mầm non và Tổ chức thực hiện chương trình trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Nguyễn Trung Hiếu	Khoa GDMN	6,750,000
23.	Thiết kế và triển khai học phần Vệ sinh - dinh dưỡng, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương.	Trần Minh Đức	Khoa GDMN	6,750,000
24.	Thiết kế và triển khai học phần Tham vấn trong công tác xã hội trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Phòng Quản lý đào tạo	6,750,000

Tổng tiền: 347,500,000 VNĐ

Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng

II. BIÊN SOẠN TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Tên tài liệu tham khảo	Chủ nhiệm/ Đơn vị	Kinh phí đề xuất (VNĐ)	Ghi chú
25.	Nghiên cứu biên soạn tài liệu Đánh giá trong can thiệp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ - dành cho sinh viên hệ cao đẳng, ngành GDMN.	Phạm Ngọc Quân Khoa CNTT-GDNN	10,000,000	
26.	Nghiên cứu biên soạn tài liệu hướng dẫn học môn Đá cầu cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Hoàng Đức Anh Khoa GDĐC	10,000,000	

Tổng tiền: 20,000,000 VNĐ

Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng

III. BIÊN SOẠN GIÁO TRÌNH

STT	Tên giáo trình	Chủ nhiệm/ Đơn vị	Kinh phí đề xuất	Ghi chú
27.	Nghiên cứu biên soạn giáo trình Giáo dục khoa học cho trẻ mầm non.	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh Khoa GDMN	20,000,000	
28.	Nghiên cứu biên soạn giáo trình Trị liệu giác quan - dành cho sinh viên hệ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non.	Nguyễn Thị Hạnh Khoa GDMN	20,000,000	

Tổng tiền: 40,000,000 VNĐ

Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng

IV. BẢNG HÌNH

STT	Tên bảng hình	Chủ nhiệm/ Đơn vị	Kinh phí đề xuất	Ghi chú
29.	Tổ chức hoạt động giáo dục STEM theo mô hình 5E cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi. Đề tài: Khám phá tính chất của đất sét.	Nguyễn Thúy Hằng/ Khoa GDMN	10,000,000	
30.	Hướng dẫn giảng viên ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy sinh viên tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.	Nguyễn Thị Phương/ Khoa CNTT-GDNN	10,000,000	

Tổng tiền: 20,000,000 VNĐ

Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng

V. BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN

STT	Tên chuyên đề	Đơn vị	Trình độ chuyên môn của GV mời	Số buổi	Kinh phí dự kiến		
					Mời giảng	Bồi dưỡng giáo viên	Thành tiền (VNĐ)
31.	Phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ thông qua câu chuyện xã hội bằng bảng vẽ.	Khoa CNTT-GDNN	TS	04	2,800,000	2,600,000	5,400,000
32.	Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá thông qua ứng	Khoa CNTT - GDNN	TS	06	8,400,000	1,590.000	9,900,000

	dụng công nghệ số.						
33.	Những điểm mới trong chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước Việt Nam.	Khoa GDĐC	PGS.TS/TS.GVC	05	3,500,000	2,500,000	6,000,000
34.	Lồng ghép giới trong giáo dục mầm non.	Khoa GDMN	TS	05	3,500,000	2,500,000	6,000,000
35.	Ứng dụng chuyển đổi số vào nghệ thuật Thiết kế Đồ họa	Khoa Nghệ thuật	TS	06	4,200,000	1,500,000	5,700,000
36.	Phát triển năng lực giáo viên dạy học sinh Đicc trong bối cảnh chuyển đổi số.	TTHTPT GDHN	TS	04	2,800,000	500,000	3,300,000
37.	Giáo dục giới tính cho học sinh trung học trong thời kì công nghệ 4.0	TTHTPT GDHN	TS	04	2,800,000	500,000	3,300,000

Tổng tiền: 39,600,000 VND

Bằng chữ: Ba mươi chín triệu sáu trăm ngàn đồng.

VI. HỘI THẢO KHOA HỌC

STT	Tên hội thảo	Đơn vị thực hiện	Kinh phí đề xuất	Ghi chú
CẤP KHOA				
38.	Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các học phần giáo dục đại cương tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.	Khoa GDĐC	20,000,000	
39.	Đổi mới sáng tạo trong giáo dục học sinh Đicc: Thích ứng và phát triển trong kỷ nguyên số.	Trung tâm HTPTGDHN	20,000,000	
CẤP TRƯỜNG				
40.	Đảm bảo chất lượng trong đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu	Khoa GDMN	50,000,000	

	đổi mới giáo dục mầm non.			
41.	GD nghệ thuật cho trẻ mầm non theo tiếp cận năng lực.	Khoa Nghệ thuật	50,000,000	

Tổng tiền: 140,000,000 VNĐ

Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng

VII. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

STT	Tên đề tài	Sinh viên tham gia	Giảng viên hướng dẫn	Kinh phí cấp (VNĐ)
42.	Biện pháp sử dụng giấy trong trò chơi giúp trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng sơ đẳng về hình dạng.	Vũ Hải Yến	Nguyễn Thị Thu Hà	2.000.000
43.	Thực trạng tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ tại các nhóm trẻ tư thục độc lập.	Tướng Thị Dương	Vũ Hoàng Vân	2.000.000
44.	Thiết kế hoạt động rèn luyện kỹ năng quản lý cảm xúc cho trẻ 5-6 tuổi.	Trịnh Kim Hân	Nguyễn Minh Ngọc	2.000.000
45.	Sử dụng trò chơi vận động nhằm giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi.	Bùi Hương Giang	Nguyễn Trung Hiếu	2.000.000
46.	Sử dụng kỹ thuật khắc in trong thiết kế bộ lịch 2026.	Nguyễn Thị Hồng	Lê Thị Thu	2.000.000
47.	Sử dụng chất liệu âm nhạc dân tộc Thái - Tây Bắc trong tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi.	Nguyễn Thị Trang	Đinh Thị Thanh Huyền	2.000.000
48.	Thực trạng phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ ở trường mầm non.	Nguyễn Khánh Ly Lê Thị Ngân	Nguyễn Phương Thảo	2.000.000
49.	Sử dụng Chatgpt hỗ trợ sinh viên ngành giáo dục mầm non lập kế hoạch hoạt động học cho trẻ mẫu	Đinh Thị Lan Nhi Đinh Thị Uyên	Nguyễn Thị Thanh Tú	2.000.000

	giáo.			
50.	Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo thiết kế sách điện tử tương tác cho trẻ 5-6 tuổi làm quen với hoạt động kể chuyện.	Phan Thị Hương My	Nguyễn Thu Trang	2.000.000
51.	Rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non.	Phùng Thị Hồng Vân	Hoàng Thu Thảo	2.000.000

Tổng tiền: 20,000,000 VNĐ

Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng chẵn

Tổng số tiền của 51 nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở năm 2025 bao gồm các mục I,II,III,IV,V,VI và VII là: 627.100.000 VNĐ (Sáu trăm hai mươi bảy triệu một trăm ngàn đồng chẵn)./.

1
>
2
2